

Số: **404/2022/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 19 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ và Khoản 4 Điều 397; Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 37-Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 384/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2022, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- **Anh Nguyễn Mậu L, sinh năm 1979;**

- **Chị Trần Thị Hồng H, sinh năm 1981;**

HKTT: quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Mậu L và chị Trần Thị Hồng H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 27/3/2006 tại Ủy ban nhân dân phường Đăng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hà Phòng. Vì vậy, hôn nhân của anh Nguyễn Mậu L và chị Trần Thị Hồng H là hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống và lối sống. Nay anh Nguyễn Mậu L và chị Trần Thị Hồng H đều nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Mậu L và chị Trần Thị Hồng H có 03 con chung là Nguyễn Mậu Đức H2, sinh ngày 14/01/2007; Nguyễn Mậu Minh Hoàng, sinh ngày 17/8/2012; Nguyễn Mậu Duy P, sinh ngày 09/10/2019.

Vợ chồng thống nhất thỏa thuận để anh L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đức H2 và cháu Minh Hoàng cho đến khi cháu H2 và cháu Hoàng đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu H2 và cháu Hoàng cho chị H cho đến khi anh L có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế. Chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Duy P cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác; tạm hoãn nghĩa vụ cấp

đưỡng nuôi con cho anh L cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

[3] Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Mậu L và chị Trần Thị Hồng H thống nhất đề nghị vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Mậu L và chị Trần Thị Hồng H thống nhất xác nhận vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Trần Thị Hồng H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Mậu L và chị Trần Thị Hồng H.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Mậu L và chị Trần Thị Hồng H có 03 con chung là Nguyễn Mậu Đức H2, sinh ngày 14/01/2007; Nguyễn Mậu Minh Hoàng, sinh ngày 17/8/2012; Nguyễn Mậu Duy P, sinh ngày 09/10/2019.

Vợ chồng thống nhất thỏa thuận để anh L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đức H2 và cháu Minh Hoàng cho đến khi cháu H2 và cháu Hoàng đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu H2 và cháu Hoàng cho chị H cho đến khi anh L có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế. Chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Duy P cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh L cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác thay thế.

Anh Nguyễn Mậu L và chị Trần Thị Hồng H được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Mậu L và chị Trần Thị Hồng H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy, Tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung:** Anh Nguyễn Mậu L và chị Trần Thị Hồng H thống nhất xác nhận vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy, Tòa án không xem xét.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Chị Trần Thị Hồng H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng lệ

phí tại biên lai số AA/2020/0034599 ngày 08/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị Trần Thị Hồng H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND phường Đăng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố H Phòng;
- Lưu HS, VP.

Tạ Thị Phúc